

**HỘI ĐỒNG CHỨC DANH GIÁO SƯ
NHÀ NƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MÃ SỐ HỒ SƠ:.....

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống :)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Sinh học ; Chuyên ngành: Di Truyền học



A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Đỗ Thị Phúc

2. Ngày tháng năm sinh: 13/03/1980; Nam ; Nữ ; Dân tộc: Kinh

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Đặng Cương, An Dương, Hải Phòng.

5. Chỗ ở hiện nay (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Số nhà 14, đường Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:.....; Điện thoại di động: 0946239592. Địa chỉ E-mail: phucthido@vnu.edu.vn,
dothiphuc13380@gmail.com

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Số 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2007 đến năm 2012: Nghiên cứu sau tiến sỹ tại Viện Max-Planck sinh lý phân tử thực vật, CHLB Đức;

Từ năm 2012 đến nay: Giảng viên tại trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN.

Chức vụ:

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Sinh học và Phòng thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ Enzyme và Protein, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN.

Địa chỉ cơ quan: 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 02438584247; Địa chỉ: 334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

E-mail: phucthido@vnu.edu.vn, dothiphuc13380@gmail.com

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm.....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có) :.....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối

9. Hiện nay là (đánh dấu vào ô phù hợp):

Giảng viên ; Nghiên cứu viên ; Cán bộ quản lý ; Các công tác khác ; Hưu trí

10. Học vị:

+ Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 6 năm 2002, ngành: Sinh học, chuyên ngành: Di truyền học, hệ: Đào tạo Tài năng.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN.

+ Được cấp bằng TS ngày 26 tháng 4 năm 2007, ngành: Sinh học, chuyên ngành: Sinh lý thực vật.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp Greifswald, CHLB Đức.

11. Đã được công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:.....

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS cơ sở: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN.

13. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐCDGS ngành, liên ngành: Sinh học, Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQGHN.

14. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

+ Cơ chế phân tử khả năng chống chịu với điều kiện môi trường bất lợi ở thực vật;

+ Nghiên cứu hệ biểu hiện và hệ chất trao đổi ở thực vật;

+ Cơ chế điều hòa biểu hiện gen ở thực vật;

+ Chọn tạo giống cây trồng nhằm ứng phó biến đổi khí hậu.

15. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

+ Đã hướng dẫn 09 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (HD chính 06, HD phụ 03);

+ Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp trường ĐHKHTN, 01 đề tài cấp ĐHQGHN (trương đương cấp Bộ); 01 đề tài quốc tế (quỹ TWAS); 01 đề tài giải thưởng L'OREAL-UNESCO; 01 đề tài cấp nhà nước (đề tài NAFOSTED) đang chờ kết luận cuối cùng.

+ Đang tham gia với vai trò thành viên nghiên cứu 02 đề tài cấp ĐHQGHN (trương đương cấp Bộ).

+ Đã công bố 8 bài báo Khoa học trong nước, 19 bài báo Khoa học quốc tế; trong đó 18 bài trên tạp chí quốc tế uy tín.

+ Số sách đã xuất bản: 01 chương sách chuyên khảo và 01 web assay của sách giáo trình, cả hai sách đều thuộc nhà xuất bản có uy tín.

+ Chỉ số H index = 16; chỉ số i10 index = 17 (theo số liệu trích dẫn của Google Scholar:

https://scholar.google.com.vn/citations?hl=en&user=i7civHEAAAAAJ&view_op=list_works&sortby=pubdate)

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất (sách hoặc đề tài NCKH hoặc bài báo KH). Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN (nếu có); với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại nào: SCI, SCIE, ISI, Scopus (đối với KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI, Scopus (đối với KHXH-NV), chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số H của ứng viên.

TT	Tên bài báo	Tác giả	Tạp chí	Ghi chú
1	Assessment of sequence polymorphism and gene expression of <i>OsSOS1</i> gene in two contrasting rice genotypes.	Phuc Thi Do*, Hoa Quynh Pham, Ha Manh Nguyen, Diep Hong Le (* <i>First and corresponding author</i>)	Acta Biologica Cracoviensia Series Botanica. 60: 25-34, 2018	SCIE, IF: 0.8

2	Investigation of polymorphisms in the coding region of <i>OsHKT1</i> gene in relation to salinity in rice.	Pham Quynh Hoa, Tran Xuan An, Nguyen Thi Nha Trang, Tran Thi Thuy Anh, Hoang Hai Yen, Nguyen Thi Hong Van, Tang Thi Hanh, Phuc Thi Do* (<i>corresponding author</i>)	Rice Science 23: 334-338, 2016.	SCIE IF: 1.06 Trích dẫn:1
3	Changes in free polyamine levels, expression of polyamine biosynthesis genes, and performance of rice cultivars under salt stress: a comparison with responses to drought.	Phuc Thi Do , Oliver Drechsel, Arnd G Heyer, Dirk K Hincha, Ellen Zuther (<i>First author</i>)	Frontiers in Plant Science, doi: 10.3389/fpls.2014.00182, 2014.	SCIE IF: 3.948 Trích dẫn:43
4	Dissecting rice polyamine metabolism under controlled long-term drought stress.	Phuc Thi Do ; Thomas Degenkolbe; Alexander Erban; Arnd G Heyer; Joachim Kopka; Karin I Köhl; Dirk K Hincha; Ellen Zuther (<i>First author</i>)	PLOS One, doi:10.1371/journal.pone.0060325, 2013.	SCIE IF: 3.534 Trích dẫn:63
5	The influence of fruit load on the tomato pericarp metabolome in a <i>Solanum chmielewskii</i> introgression line population.	Do PT , Prudent M, Sulpice R, Causse M, Fernie AR (<i>First author</i>)	Plant Physiol. 154:1128-42, 2010	SCI IF 6.451 Trích dẫn:59

16. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- + Học bổng học giả Fulbright, năm 2019.
- + Được lựa chọn là đại diện của Việt Nam tham gia giải thưởng ASEAN-US Science Prize for Women, năm 2018.
- + Giải thưởng L'OREAL – UNESCO For Women in Science, năm 2016.
- + Giấy khen của hiệu trưởng các năm học 2018-2019, 2016-2017, 2015-2016, 2014-2015
- + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (trường Đại học Khoa học Tự nhiên) năm học 2015-2016

17. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, thời hạn hiệu lực từ... đến): không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Về tiêu chuẩn nhà giáo: Là một người yêu và tâm huyết với nghề, tôi luôn cố gắng học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sự phạm, nghiên cứu khoa học để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đáp ứng các tiêu chuẩn của một giảng viên đại học. Có phẩm chất, đạo đức, tư cách của một nhà giáo, luôn nghiêm túc tuân thủ pháp luật và thực hiện đúng các quy định của Trường và của ngành Giáo dục. Chủ động cập nhật, đổi mới phương pháp giảng dạy; cập nhật bài giảng để mang đến kiến thức và lan tỏa niềm đam mê học tập, nghiên cứu cho người học. Khuyến khích và luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất có thể để các sinh viên, học viên tham gia nghiên cứu khoa học, thực hiện đề tài, luận án. Tôi luôn cố gắng lan tỏa tình yêu khoa học, khám phá, sáng tạo, đam mê cho người học và luôn tin tưởng vào thế hệ tương lai. Nhà giáo là người truyền lửa đam mê cho thế hệ sau. Và tôi tin rằng mình đủ tiêu chuẩn của một nhà giáo về tư cách, đạo đức, tác phong và chuyên môn.

Về nhiệm vụ của nhà giáo : Tôi luôn nghiêm túc và thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao các công việc được Bộ môn, Khoa và Trường giao phó. Về giảng dạy, tôi luôn hoàn thành tốt các công tác giảng dạy, đi dạy đầy đủ, đúng giờ. Luôn có ý thức cập nhật và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy nhằm mang đến hiệu quả tốt nhất cho người học. Thời gian thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của tôi luôn đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên. Tôi tham gia giảng dạy khá nhiều môn thuộc cả chương trình đào tạo đại học và sau đại học với ngôn ngữ giảng dạy cả tiếng Việt và tiếng Anh. Tham gia các hoạt động coi thi, ra đề, chấm thi. Vì vậy, về công tác giảng dạy tôi tin tưởng mình luôn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ này. Về nghiên cứu khoa học, tôi luôn năng động, tìm tòi để xin các đề tài, dự án thực hiện các nghiên cứu khoa học. Tôi luôn tích cực tham gia các hội thảo quốc tế, tìm kiếm các hợp tác nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng nghiên cứu khoa học. Từ đó, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên. Trong thời gian công tác 7 năm ở trường Đại học Khoa học Tự Nhiên, tôi đã chủ trì nhiều các đề tài khoa học khác nhau, công bố nhiều bài báo khoa học có chất lượng, hướng dẫn nghiên cứu khoa học nhiều sinh viên, học viên và có em đã giành giải thưởng khoa học sinh viên. Với thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, tôi đã giành được một số giải thưởng và học bổng uy tín. Vì vậy, về nghiên cứu khoa học, tôi tin tưởng mình hoàn thành tốt nhiệm vụ này. Ngoài ra, tôi tham gia đầy đủ và nhiệt tình các hoạt động khác của Khoa, Trường. Tôi tham gia công tác chủ nhiệm lớp, cố vấn học tập, cố vấn cho sinh viên quốc tế theo học ở trường, công việc kiểm định chất lượng đào tạo, phản biện cho tạp chí khoa học. Tôi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một nhà giáo.

2. Thâm niên đào tạo:

Khai cụ thể ít nhất 6 thâm niên, trong đó có 3 thâm niên cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ.

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/ số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2012-2013				01 (đồng hướng dẫn)	222	259.5	481.5/491.5
2	2013-2014			01 HD phụ	03 (chính)	233	79.5	312.5/397.5
3	2014-2015			01 HD phụ	05 (chính), 01 (đồng hướng dẫn)	183	157.5	340.5/495.5
4	2015-2016			03 HD độc lập,	04 (chính), 01 (đồng	184	169.5	353.5/688.5

				01 HD phụ	hướng dẫn)			
3 năm học cuối								
5	2016-2017			01 HD độc lập,	04 (chính), 04 (đồng hướng dẫn)	224.5	327	551.5/758.5
6	2017-2018			01 HD độc lập	01 (chính), 01 (đồng hướng dẫn)	212.5	327	539.5/641.5
7	2018-2019			01 HD độc lập	02 (chính), 01 (đồng hướng dẫn)	273.5	237	510.5/637.5

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh thành thạo.....

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

– Học ĐH ; Tại nước:

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: CHLB Đức (TS)

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước: CHLB Đức (nghiên cứu sau tiến sỹ- 5 năm)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Môn chuyên ngành bằng tiếng Anh cho các lớp cử nhân quốc tế sinh học, tài năng sinh học và tiếng anh chuyên ngành cho các lớp cử nhân, cao học ngành sinh học và ngành công nghệ sinh học.

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Khoa Sinh học, Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Môn sinh học bằng tiếng Anh cho lớp cử nhân kinh tế liên kết đại học Troy, Mỹ

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường ĐH Kinh tế, ĐHQGHN

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học “Bồi dưỡng phương pháp giảng dạy các môn chuyên ngành bằng tiếng Anh” do ĐHNN-ĐHQGHN cấp.

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ..đến..	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Huệ		HV		Phụ	2013-2014	Trường ĐHKHTN	2014
2	Nguyễn Thanh Nhung		HV		Phụ	2013-2015	Trường ĐHKHTN	2015

3	Nguyễn Thị Nha Trang		HV	Chính		2014-2016	Trường ĐHKHTN	2016
4	Nguyễn Huy Dương		HV	Chính		2014-2016	Trường ĐHKHTN	2016
5	Đặng Ngọc Hoa		HV	Chính		2014-2016	Trường ĐHKHTN	2016
6	Nguyễn Thị Trang		HV		Phụ	2015-2016	Trường ĐHKHTN	2016
7	Nguyễn Tiến Đạt		HV	Chính		2015-2017	Trường ĐHKHTN	2017
8	Nguyễn Thị Thu Tươi		HV	Chính		2017-2018	Trường ĐHKHTN	2018
9	Trần Xuân An		HV	Chính		2017-2019	Trường ĐHKHTN	2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

– Sách được tính điểm là sách đã xuất bản, đã nộp lưu chiểu trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ, có xác nhận đã được sử dụng của cơ sở giáo dục đại học; – Ứng viên tự sắp xếp và kê khai theo mức độ chất lượng khoa học từ cao xuống thấp, nếu là sách viết chung thì phải đánh dấu phần mình biên soạn; Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi và sau khi được công nhận chức danh PGS.

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH	ISBN (nếu có)
1							

6. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:

TT	Tên ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Năm nghiệm m thu	Kết quả
1	Tách dòng gen mã hóa cho LEA protein ở một số giống lúa Việt Nam	CN		TN.13.20 (cấp Trường ĐHKHTN)	2013-2014	2014	Tốt
2	Nghiên cứu tính đa hình của gen OsHKT1 mã hóa cho protein vận chuyển ion màng nhằm đánh giá khả năng thích nghi với điều kiện mặn của cây lúa	CN		QG-14-22 (Cấp ĐHQGHN)	2014-2016	2016	Xuất sắc
3	Investigation of DNA methylation on gene expression of SOS1 in relation to salt stress in contrasting rice genotypes	CN		14_216RG/BIO /AS I (Quốc tế)	2014-2016	2016	Đạt
4	Nghiên cứu hiện tượng methyl hóa microARN164 ở cây lúa trong điều kiện mặn: đích hướng tới nhằm tăng cường khả năng chịu mặn ở cây trồng	CN		Đề tài giải thưởng L'OREAL – UNESCO For Women in Science	2016-2018	2018	Không có đánh giá nghiệm thu

Chú ý các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.....đến

trang.....(ví dụ: 17–56; 145–329); CT: chương trình; ĐT: đề tài; CN.CT: chủ nhiệm chương trình; PCN.CT: phó chủ nhiệm chương trình; TK.CT: thư ký chương trình; CN: chủ nhiệm đề tài.

7. Kết quả NCKH đã công bố (bài báo khoa học và bằng phát minh, sáng chế):

- Ứng viên tự đánh giá, sắp xếp và kê khai theo mức độ chất lượng khoa học của bài báo từ cao xuống thấp; Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS; Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ luận án TS và sau khi bảo vệ luận án TS;

- Chỉ kê khai các bằng phát minh sáng chế có giá trị khoa học, công nghệ. Không kê khai các sáng chế, phát minh ở mức đăng ký độc quyền chế tạo mà chưa được xác định giá trị khoa học công nghệ cũng như giá trị sử dụng thực tế.

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

❖ **Giai đoạn trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ : không có**

❖ **Giai đoạn sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ**

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trích dẫn	Tập	Số	Trang	Năm công bố
				(và IF)					
1	Transcriptome and Metabolite Profiling Show That APETALA2a Is a Major Regulator of Tomato Fruit Ripening	12	Plant Cell	ISI (SCIE, SCI) IF 8.987 (tại năm công bố) Q1 - schimago	249	23	3	923-941	2011
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “1” (số thứ tự). “Plant Cell” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao vượt trội IF: 8.987 Đến nay đã có 249 trích dẫn (số liệu Google Scholar).									
2	Functional analysis of the anaphase promoting complex activator CCS52A highlights the crucial role of endoreduplication for fruit growth in tomato	11	Plant Journal	ISI (SCIE, SCI) IF 6.948 (tại năm công bố) Q1 - schimago	57	62	5	727-741	2010
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “2” (số thứ tự). “Plant Journal” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao IF: 6.948 Đến nay đã có 57 trích dẫn (số liệu Google Scholar).									
3	Genome Wide Association in tomato reveals 44 candidate loci for fruit metabolic traits	8	Plant Physiology	ISI (SCIE, SCI) IF 6.841 (tại năm công bố) Q1 - schimago	107	165	3	1120-1132	2014
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “3” (số thứ tự). “Plant Physiology” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao IF: 6.841 Đến nay đã có 107 trích dẫn (số liệu Google Scholar).									

4	The influence of fruit load on the tomato pericarp metabolome in a <i>Solanum chmielewskii</i> introgression line population	5	Plant Physiology	ISI (SCIE, SCI) IF 6.451 (tại năm công bố) Q1 - schimago	59	154	3	1128-1142	2010
---	--	---	------------------	---	----	-----	---	-----------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “4” (số thứ tự). “Plant Physiology” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 6.451**
Đến nay đã có **59** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

5	The specific overexpression of a cyclin-dependent kinase inhibitor in tomato fruit mesocarp cells uncouples endoreduplication and cell growth	8	Plant Journal	ISI (SCIE, SCI) IF 6.16 (tại năm công bố) Q1 - schimago	39	65	4	543–556	2011
---	---	---	---------------	--	----	----	---	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **đồng tác giả** của công trình số “5” (số thứ tự). “Plant Journal” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 6.16**
Đến nay đã có **39** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

6	Catabolism of branched chain amino acids supports respiration but not volatile synthesis in tomato fruits	8	Molecular Plant	ISI (SCIE) IF 6.126 (tại năm công bố) Q1 - schimago	53	5	2	366-375	2012
---	---	---	-----------------	--	----	---	---	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **đồng tác giả** của công trình số “6” (số thứ tự). “Molecular Plant” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 6.126**
Đến nay đã có **53** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

7	A diminution in ascorbate oxidase activity affects carbon allocation and improves yield in tomato under water deficit	12	Plant, Cell & Environment	ISI (SCIE, SCI) IF 5.906 (tại năm công bố) Q1 - schimago	55	36	1	159-175	2013
---	---	----	---------------------------	---	----	----	---	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **đồng tác giả** của công trình số “7” (số thứ tự). “Plant, Cell & Environment” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 5.906**
Đến nay đã có **55** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

8	Chloroplast-localized 6-phosphogluconate dehydrogenase is critical for maize endosperm starch accumulation	9	Journal of Experimental Botany	ISI (SCIE, SCI) IF 5.794 (tại năm công bố) Q1 - schimago	26	64	8	2231-2242	2013
---	--	---	--------------------------------	---	----	----	---	-----------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **đồng tác giả** của công trình số “8” (số thứ tự). “Journal of Experimental Botany” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 5.794**
Đến nay đã có **26** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

9	Molecular identification and functional characterization of Arabidopsis thaliana mitochondrial and chloroplastic NAD+ carrier proteins	14	Journal of Biological Chemistry	ISI (SCIE, SCI) IF 5.328 (tại năm công bố) Q1 - schimago	110	284	45	31249-31259	2009
---	--	----	---------------------------------	--	-----	-----	----	-------------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “9” (số thứ tự). “Journal of Biological Chemistry” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 5.328**

Đến nay đã có **110** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

10	Multiple strategies to prevent oxidative stress in Arabidopsis plants lacking the malate-valve enzyme NADP-malate dehydrogenase	17	Journal of Experimental Botany	ISI (SCIE, SCI) IF 5.242 (tại năm công bố) Q1 - schimago	85	63	3	1445-1459	2012
----	---	----	--------------------------------	--	----	----	---	-----------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “10” (số thứ tự). “Journal of Experimental Botany” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 5.242**

Đến nay đã có **85** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

11	Expression profiling of rice cultivars differing in their tolerance to long-term drought stress	7	Plant Molecular Biology	ISI (SCIE, SCI) IF 3.978 (tại năm công bố) Q1 - schimago	201	69	1-2	133-153	2009
----	---	---	-------------------------	--	-----	----	-----	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “11” (số thứ tự). “Plant Molecular Biology” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 3.978**

Đến nay đã có **201** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

12	Changes in free polyamine levels, expression of polyamine biosynthesis genes, and performance of rice cultivars under salt stress: a comparison with responses to drought	5	Frontiers in Plant Science	ISI (SCIE) IF 3.948 (tại năm công bố) Q1 - schimago	43	5		182	2014
----	---	---	----------------------------	---	----	---	--	-----	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “12” (số thứ tự). “Frontiers in Plant Science” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 3.948**

Đến nay đã có **43** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

13	Analysis of knockout mutants reveals non-redundant functions of poly (ADP-ribose) polymerase isoforms in Arabidopsis	10	Plant Molecular Biology	ISI (SCIE, SCI) IF 3.905 (tại năm công bố) Q1 - schimago	12	89	4-5	319-338	2015
----	--	----	-------------------------	--	----	----	-----	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “13” (số thứ tự). “Plant Molecular Biology” là tạp chí **ISI uy tín** và được liệt kê trong danh sách tạp chí **Q1** của Scimago, với hệ số ảnh hưởng cao **IF: 3.905**

Đến nay đã có **12** trích dẫn (số liệu Google Scholar).

14	Dissecting rice polyamine metabolism under controlled long-term drought stress	8	PLOS One	ISI (SCIE) IF 3.534 (tại năm công bố) Q1 - schimago	63	8	4	e60325	2013
<p>Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số “14” (số thứ tự). “PLOS One” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng IF: 3.534 Đến nay đã có 63 trích dẫn (số liệu Google Scholar).</p>									
15	Identification of drought tolerance markers in a diverse population of rice cultivars by expression and metabolite profiling	6	PLOS One	ISI (SCIE) IF 3.534 (tại năm công bố) Q1 - schimago	81	8	5	e63637	2013
<p>Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “15” (số thứ tự). “PLOS One” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng IF: 3.534 Đến nay đã có 81 trích dẫn (số liệu Google Scholar).</p>									
16	Induction of the AOX1D isoform of alternative oxidase in A. thaliana T-DNA insertion lines lacking isoform AOX1A is insufficient to optimize photosynthesis when treated with antimycin A	13	Molecular Plant	ISI (SCIE) IF 2.784 (tại năm công bố) Q1 - schimago	81	2	2	284-297	2009
<p>Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là đồng tác giả của công trình số “16” (số thứ tự). “Molecular Plant” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng IF: 2.784 Đến nay đã có 81 trích dẫn (số liệu Google Scholar).</p>									
17	Investigation of polymorphisms in the coding region of <i>OsHKT1</i> gene in relation to salinity in rice	8	Rice Science	ISI (SCIE) IF 1.06 (tại năm công bố) Q1 - schimago	1	23	6	334-338	2016
<p>Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số “17” (số thứ tự). “Rice Science” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng IF: 1.06 Đến nay đã có 1 trích dẫn (số liệu Google Scholar).</p>									
18	Assessment of sequence polymorphism and gene expression of OsSOS1 gene in two contrasting rice genotypes	4	ACTA BIOLOGICA CRACOVIENSIA Series Botanica	ISI (SCIE) IF 0.8 (tại năm công bố) Q2 - schimago		60	1	24-35	2018
<p>Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số “18” (số thứ tự). “ACTA BIOLOGICA CRACOVIENSIA Series Botanica” là tạp chí ISI uy tín và được liệt kê trong danh sách tạp chí Q1 của Scimago, với hệ số ảnh hưởng IF: 0.8</p>									
19	OsHKT1;3 gene sequence polymorphisms and expression profile in rice (<i>Oryza sativa</i> L.)	5	African journal of Agricultural Research	Q3 - schimago		13	46	2659-2667	2018

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là là **tác giả chính** của công trình số “19” (số thứ tự)

20	Metabolic Profiling of Plant Cells. Web essay 11.2	3	in Taiz, L. and Zeiger, E. „Plant Physiology“, 5. Edition						2010
----	--	---	---	--	--	--	--	--	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “20” (số thứ tự). Công trình số “20” là web assay thuộc sách giáo trình „Plant Physiology“

21	Profiling Primary Metabolites of Tomato Fruit with Gas Chromatography/Mass Spectrometry. In: Hardy N., Hall R. (eds) Plant Metabolomics	3	Methods in Molecular Biology		18	860		101-109	2012
----	---	---	------------------------------	--	----	-----	--	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **đồng tác giả chính** của công trình số “21” (số thứ tự). Công trình số “21” là chương sách trong sách chuyên khảo “Plant Metabolomics” được xuất bản bởi nhà xuất bản Humana Press là nhà xuất bản quốc tế uy tín.

22	Assessment of natural variation in OsHKT1;2 gene in rice (Oryza sativa)	3	VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology			32		189-193	2016
----	---	---	---	--	--	----	--	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “22” (số thứ tự).

23	Study on polymorphisms of OsHKT2;4 gene in some Vietnamese rice	2	VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology			32		184-188	2016
----	---	---	---	--	--	----	--	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “23” (số thứ tự).

24	Analysis of DNA methylation status of the OsSOS1 gene under salt stress in rice	3	VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology			32		253-257	2016
----	---	---	---	--	--	----	--	---------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “24” (số thứ tự).

25	Nghiên cứu mức độ biểu hiện của gen OsHKT2;1 đáp ứng điều kiện mặn ở cây lúa bằng phương pháp RT-PCR bán định lượng	2	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam			2		54-58	2016
----	---	---	--	--	--	---	--	-------	------

Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là **tác giả chính** của công trình số “25” (số thứ tự).

26	Nghiên cứu đa hình và phân tích các yếu tố cis thuộc vùng promoter của gen OsHKT1;4 ở lúa	2	Tạp chí Khoa học, ĐHQGHN			31		129-135	2015
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số "26" (số thứ tự).									
27	Đánh giá khả năng chịu mặn của một số giống lúa Việt Nam	3	Tạp chí Khoa học, ĐHQGHN			31		1-7	2015
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số "27" (số thứ tự).									
28	Polymorphism analysis in <i>OsHKT1</i> gene in rice (<i>Oryza sativa</i>)	2	VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology			30		253-259	2014
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số "28" (số thứ tự).									
29	Nghiên cứu trình tự gen mã hóa cho LEA protein ở một số giống lúa địa phương chịu mặn	5	Tạp chí Khoa học và Phát triển			4		516-521	2014
Ghi chú của ứng viên: Ứng viên là tác giả chính của công trình số "29" (số thứ tự).									

Chú thích: (*) gồm SCI, SCIE, ISI, Scopus (KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI và Scopus (KHXH-NV); SCI nằm trong SCIE; SCIE nằm trong ISI; SSCI và A&HCI nằm trong ISI.

(Theo hướng dẫn của *HĐCDGSNN*, những tạp chí ISI có chỉ số ảnh hưởng *impact factor*, $IF > 2.0$ thì được xem là cao vượt trội và được xem xét để tăng lên 50% số điểm theo quy định)

7.2. Bảng phát minh, sáng chế

TT	Tên bằng	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo và đề cương các môn học thuộc chương trình Cử nhân Sinh học, Cử nhân Công nghệ Sinh học, Thạc sĩ ngành Di truyền học, Chương trình đào tạo Tiến sĩ chuyên ngành Di truyền học của Khoa Sinh học, Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN.
- Tham gia xây dựng đề cương môn học Sinh học đại cương cho chương trình đào tạo cử nhân kinh tế liên kết đại học Troy, Mỹ của Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

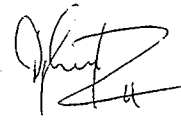
- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS:
- Giờ chuẩn giảng dạy:
- Công trình khoa học đã công bố:
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Hướng dẫn NCS,ThS:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ.

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 1 tháng 7 năm 2019

Người đăng ký



Đỗ Thị Phúc

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

- Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai;
- Về giai đoạn ứng viên thuộc biên chế giảng viên đại học và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

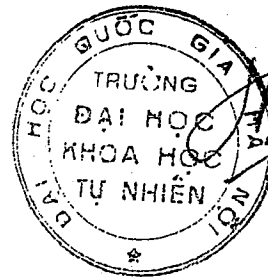
Những trường hợp khác, người khai tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

Hà Nội, ngày 4 tháng 7 năm 2019

Thủ trưởng cơ quan

(Ghi rõ họ tên, ký tên, đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Văn Nội